

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Về án phí: Anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H và bà Nguyễn Thị A tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Tại thời điểm lập biên bản hoà giải thành bà Nguyễn Thị A 70 tuổi và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xét miễn cho bà Nguyễn Thị A toàn bộ phần án phí dân sự sơ thẩm liên đới phải chịu cùng anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Lê K, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 12/7 A, phường B, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Thái N, sinh năm 1976.

Chị Phạm Thị N, sinh năm 1980.

Anh Huỳnh Ngọc H, sinh năm 2001.

Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1951.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 04902 ký kết ngày 26/12/2019 giữa ông Trần Văn H với anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H và bà Nguyễn Thị A.

Anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H và bà Nguyễn Thị A phải có trách nhiệm cùng liên đới trả cho ông Trần Văn H số tiền vay 600.000.000 đồng, hạn cuối cùng trả tiền vào ngày 12/10/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Trần Văn H có trách nhiệm trả lại cho anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H và bà Nguyễn Thị A bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BL 240938, số vào sổ cấp GCN: CH00415 do Ủy ban nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 11/10/2012 cho hộ ông Huỳnh Thái N ngay khi anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H và bà Nguyễn Thị A trả xong khoản tiền trên.

2. Về án phí: Anh Huỳnh Thái N, chị Phạm Thị N, anh Huỳnh Ngọc H phải cùng liên đới chịu 14.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Trần Văn H 15.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo các biên lai thu số 0006585 và 0006586 cùng ngày 12/11/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hằng Ni

